

Số: 71/2020/QĐST-HNGĐ

**QUYẾT ĐỊNH CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN  
VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ**

- Căn cứ hồ sơ vụ án dân sự thụ lý số 08/2020/TLST-HNGĐ ngày 13 tháng 01 năm 2020, giữa:

*Nguyên đơn:* Chị Phạm Thị S - sinh năm: 1974

Địa chỉ: Khu N, xã T, huyện T, tỉnh Phú Thọ

*Bị đơn:* Anh Đỗ Văn T - sinh năm: 1971

Địa chỉ: Khu N, xã T, huyện T, tỉnh Phú Thọ

(Hiện anh T đang chấp hành án tại: Phân trại số 2, Trại giam Quyết Tiến, Cục C10, Bộ Công an)

- Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật Tố tụng dân sự;
- Căn cứ vào Điều 55 của Luật hôn nhân và gia đình;
- Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 04 tháng 5 năm 2020.

**XÉT THẤY:**

Việc thuận tình ly hôn và thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 04 tháng 5 năm 2020 là hoàn toàn tự nguyện và không trái pháp luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

**QUYẾT ĐỊNH:**

**1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa:** Chị Phạm Thị S và anh Đỗ Văn T.

**2. Công nhận sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:**

- Về con chung: Chị S và anh T xác định vợ chồng có một con chung là Đỗ Ngọc T - sinh ngày: 20/01/1995. Hiện nay con chung đã trưởng thành và có gia đình riêng nên không đề nghị Tòa án giải quyết.

- Về tài sản chung: Chị S và anh T xác định vợ chồng có tài sản chung nhưng tự giải quyết, không đề nghị Tòa án giải quyết.

- Về nợ chung: Chị S và anh T xác định vợ chồng không nợ ai nên không đề nghị Tòa án giải quyết.

- Về công sức đóng góp gia đình: Chị S và anh T xác định không có nên không đề nghị Tòa án giải quyết.

- Về án phí ly hôn: Chị Phạm Thị S chịu cả 150.000đ (Một trăm năm mươi nghìn đồng), được trừ vào số tiền tạm ứng án phí 300.000đ đã nộp theo biên lai thu tiền tạm ứng án phí số AA/2018/0002005 ngày 13/01/2020 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện Thanh Sơn. Chị Phạm Thị S được hoàn trả số tiền chênh lệch là 150.000đ (Một trăm năm mươi nghìn đồng).

**3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.**

**Nơi nhận:**

- VKSND huyện Thanh Sơn;
- Chi cục Thi hành án dân sự huyện Thanh Sơn;
- UBND xã T;
- Các đương sự;
- Lưu hồ sơ vụ án, VP.

**THẨM PHÁN**

(Đã ký)

**Nguyễn Khắc Chiên**